

CHƯƠNG TRÌNH

thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai”

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai”, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng Chương trình thực hiện như sau:

I- TÌNH HÌNH CHUNG

Tỉnh Đắk Lắk nằm trong khu vực nhiệt đới gió mùa, với lượng mưa hàng năm khá lớn từ 1.600÷2.000 mm. Với mật độ sông suối lớn, địa hình đa dạng, Đắk Lắk là một trong những tỉnh có tiềm năng lớn về thủy lợi, thủy điện, thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, do đặc thù về khí hậu, địa hình, địa lý tự nhiên, Đắk Lắk là một trong những tỉnh chịu ảnh hưởng của rất nhiều loại hình thiên tai khác nhau, thường xuyên xảy ra hàng năm như hạn hán, lũ, lũ quét, ngập lụt, mưa lớn, sạt lở đất, lốc, sét, mưa đá. Ngoài ra, do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, tỉnh còn xuất hiện hiện tượng thời tiết lạnh, gió mạnh, mưa trái mùa... Đặc biệt, trong những năm gần đây, cùng với sự biến đổi khí hậu toàn cầu, tình hình thiên tai cả nước nói chung và tỉnh Đắk Lắk nói riêng diễn biến ngày càng phức tạp, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống và phát triển kinh tế của Nhân dân trên địa bàn tỉnh. Tổng giá trị thiệt hại do thiên tai gây ra trên địa bàn tỉnh trong giai đoạn 2010-2019 khoảng 12.000 tỷ đồng.

Trong thời gian qua, việc triển khai nhiệm vụ phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai tuy đã có những kết quả tích cực nhưng vẫn còn một số hạn chế. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo còn chưa kịp thời, toàn diện; còn thiếu tầm nhìn chiến lược, trách nhiệm chưa rõ ràng. Hệ thống văn bản pháp luật, cơ chế, chính sách chưa đầy đủ, còn bất cập, chồng chéo. Nguồn lực đầu tư cho phòng chống thiên tai còn thấp so với yêu cầu. Công tác dự báo, cảnh báo, theo dõi, giám sát; cơ sở dữ liệu, trang thiết bị và công cụ hỗ trợ, khả năng chống chịu của công trình phòng, chống thiên tai còn hạn chế. Đa số người dân chưa chủ động thích ứng với tình hình; ứng dụng khoa học công nghệ, hợp tác quốc tế, công tác thông tin, tuyên truyền, đào tạo, nâng cao nhận thức của người dân, năng lực cộng đồng chưa được chú trọng đúng mức.

Những hạn chế nêu trên có cả nguyên nhân khách quan và chủ quan, trong đó nguyên nhân chủ quan là chủ yếu. Một số cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền chưa nhận thức rõ về tầm quan trọng, tính phức tạp, khẩn cấp của thiên tai; có lúc còn chủ quan, lơ là, thiếu kiên quyết, chưa kịp thời trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo. Hiệu lực quản lý nhà nước còn nhiều hạn chế. Vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và cộng đồng dân cư chưa được phát huy mạnh mẽ. Bên cạnh đó, do nguồn lực để thực hiện các chương trình, dự án, đề án của tỉnh còn ít nên nhiều quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội chưa quan tâm đầy đủ đến yêu cầu phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai. Mặt khác, công tác quản lý, phương thức tiếp cận, nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ trong phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai còn hạn chế.

Trước xu thế biến đổi khí hậu ngày một phức tạp; thiên tai ngày càng gia tăng, bất thường, cực đoan, tác động trực tiếp đến đời sống của Nhân dân và việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đã và đang đặt ra nhiều thách thức đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai. Nhiệm vụ này đòi hỏi phải có sự chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội nhằm phòng ngừa, giảm nhẹ thiệt hại, bảo đảm phát triển bền vững trong thời gian đến.

II- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Quan điểm

- Xác định công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn tỉnh nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách trước mắt và là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài của toàn hệ thống chính trị và cộng đồng xã hội.

- Tổ chức quán triệt và cụ thể hóa nội dung của Chỉ thị thông qua xây dựng chương trình, kế hoạch hành động phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị và tình hình thực tế tại địa phương.

- Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP, ngày 18/6/2018 của Chính phủ về "*công tác phòng, chống thiên tai*", Chỉ thị số 36/CT-TWPCCTT, ngày 16/4/2020 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai về "*tăng cường công tác phòng chống thiên tai năm 2020*", coi đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm để thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đơn vị; xác định rõ vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể, của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

2. Mục tiêu

- Triển khai có hiệu quả Chỉ thị số 42-CT/TW của Ban Bí thư trên địa bàn tỉnh. Nâng cao vai trò lãnh đạo của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp, các ngành để tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện trong công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, góp phần phát triển bền vững kinh tế - xã hội, ứng phó

với biến đổi khí hậu.

- Đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp chặt chẽ giữa cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện. Huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị các cấp và mọi nguồn lực xã hội cho công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn tỉnh.

3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

3.1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai

- Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức học tập quán triệt, tuyên truyền Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; trong đó, quán triệt sâu sắc quan điểm: *Chủ động phòng ngừa là chính, kết hợp với các biện pháp thích ứng phù hợp, tôn trọng quy luật tự nhiên, đảm bảo phát triển bền vững.*

- Thực hiện phân công, phân cấp, xác định rõ trách nhiệm, đặc biệt là người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai theo phương châm “bốn tại chỗ” (*chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện, vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ*) gắn với xây dựng cộng đồng an toàn.

- Lồng ghép tuyên truyền, giáo dục về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai trong các hoạt động của các ngành, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, cộng đồng dân cư, hộ gia đình và mọi người dân đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; thống nhất trong toàn xã hội về nhận thức và hành động trước tình hình biến đổi khí hậu, tác động tiêu cực ngày càng phức tạp của thiên tai.

- Lãnh đạo chính quyền và cơ quan đưa nội dung “*phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai*” vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo quốc phòng, an ninh 5 năm và được cụ thể hóa thành chỉ tiêu Nghị quyết hàng năm để triển khai thực hiện.

- Nâng cao năng lực chỉ đạo ứng phó thiên tai đối với lãnh đạo, cán bộ, đảng viên các cấp nhất là ở cơ sở; nâng cao nhận thức cộng đồng về ứng phó với thiên tai nhất là các đối tượng dễ bị tổn thương.

3.2. Triển khai kịp thời, phù hợp các cơ chế, chính sách về phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai

- Triển khai các quy định trong lĩnh vực phòng chống thiên tai bảo đảm sự thống nhất, phù hợp; tạo môi trường pháp lý đầy đủ, khả thi, thuận lợi cho việc thực hiện các nhiệm vụ liên quan.

- Đẩy mạnh triển khai thể chế, cơ chế, chính sách để tăng cường hiệu lực, hiệu quả trong công tác chỉ đạo, chỉ huy, điều hành phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; áp dụng chính sách đặc thù cho lực lượng làm công tác phòng chống thiên tai. Vận hành Quỹ phòng, chống thiên tai tinh đảm bảo quy định và phù hợp tình hình thực tế; đẩy mạnh các hoạt động dịch vụ dự báo, theo dõi, giám sát, đánh giá tác động rủi ro thiên tai.

- Chú trọng yêu cầu phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai trong thực hiện quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Điều chỉnh, lồng ghép nội dung trên vào quy hoạch, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo hướng kết hợp đa mục tiêu, hạn chế tối đa việc gia tăng rủi ro thiên tai, thích ứng với xu hướng biến đổi khí hậu và đặc điểm từng vùng, nhất là tại các lưu vực sông lớn, khu vực đông dân cư.

3.3. Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo, theo dõi, giám sát thiên tai đảm bảo kịp thời, chính xác: Chú trọng ưu tiên đầu tư cho hệ thống dự báo khí tượng thủy văn, hệ thống theo dõi, giám sát thiên tai chuyên dùng chuẩn hóa và hiện đại. Tăng cường rà soát, cập nhật kịch bản biến đổi khí hậu, dự báo dài hạn về thiên tai, nguồn nước, nhất là các vùng trọng điểm thường xuyên bị hạn hán, thiếu nước.

3.4. Tăng cường nguồn lực cho phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai

- Tăng cường huy động các nguồn lực hợp pháp và sử dụng hiệu quả theo phân cấp, đúng thẩm quyền. Bố trí nguồn chi ngân sách thích đáng, kết hợp xã hội hóa các nguồn lực hợp pháp để chủ động phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, nhất là các loại hình thiên tai nguy hiểm. Nâng cao năng lực, vai trò, trách nhiệm của bộ máy quản lý chuyên ngành trong việc huy động, quản lý và sử dụng nguồn lực phòng chống, khắc phục thiên tai có hiệu quả. Kết hợp sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để thực hiện quy hoạch, kế hoạch, dự án phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

- Cơ quan quản lý ngành làm tốt trách nhiệm được giao, phối hợp chặt chẽ với các địa phương, đơn vị khai thác, sử dụng công trình; rà soát, lập danh mục các công trình có nguy cơ mất an toàn ở các mức độ khác nhau, sắp theo thứ tự ưu tiên để đề xuất đầu tư sửa chữa. Hàng năm, ưu tiên bố trí ngân sách xử lý các điểm sạt lở bờ sông, bờ suối có mức độ đặc biệt nguy hiểm, các hồ chứa có nguy cơ mất an toàn cao; di dời dân cư vùng thiên tai gắn với sinh kế bền vững. Đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị của cơ quan tham mưu phục vụ chỉ đạo điều hành ứng phó với thiên tai các cấp, nhất là cơ quan cấp tỉnh. Ưu tiên bố trí nguồn lực phục vụ cho công tác điều tra cơ bản, triển khai các dự án trọng điểm cấp tỉnh về ứng dụng khoa học, công nghệ trong phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

- Trên cơ sở Chỉ thị số 03/CT-TTg, ngày 03/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ về “tăng cường công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn giai đoạn

2016-2020”; Nghị quyết số 76/NQ-CP, ngày 18/6/2018 của Chính phủ về “*công tác phòng chống thiên tai*”; Chỉ thị số 36/CT-TWPCTT, ngày 16/4/2020 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai về “*tăng cường công tác phòng chống thiên tai năm 2020*”, rà soát, sắp xếp thứ tự ưu tiên, từng bước đầu tư xây dựng, nâng cao khả năng chống chịu thiên tai của hệ thống kết cấu hạ tầng; đặc biệt là các công trình thủy lợi nhằm bảo đảm nguồn nước phục vụ sản xuất, sinh hoạt. Tiếp tục nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng chống thiên tai; tăng cường hoạt động điều tra, khảo sát, dự báo, cảnh báo thiên tai, đặc biệt đối với các loại hình thiên tai nguy hiểm như sạt lở, lũ quét, lốc tố, sét; kiểm tra, đánh giá mức độ an toàn của hồ đập để chủ động ứng phó.

3.5. Nâng cao vai trò năng lực quản lý nhà nước trên cơ sở củng cố, kiện toàn lực lượng làm công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai từ cấp tỉnh đến cấp cơ sở

- Kiện toàn hệ thống tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai theo hướng tập trung, đồng bộ, thống nhất theo các văn bản, quy định hiện hành của Nhà nước, Chính phủ; xác định rõ chức năng nhiệm vụ, khắc phục tình trạng phân tán, chồng chéo. Nâng tầm hoạt động của cơ quan phòng chống thiên tai các cấp theo hướng chuyên trách trên cơ sở sắp xếp lại tổ chức bộ máy hiện có, xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên nghiệp, có năng lực, trình độ nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Chú trọng củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của lực lượng xung kích phòng chống thiên tai tại cơ sở.

- Tăng cường tập huấn, huấn luyện, diễn tập, đào tạo nâng cao trình độ nghiệp vụ, khả năng xử lý tình huống thiên tai cho đội ngũ cán bộ chuyên môn và lực lượng làm công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm cứu nạn. Phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng hiện có đang hoạt động tại các cấp để củng cố, kiện toàn, bổ sung nguồn lực, trang thiết bị thiết yếu nhằm từng bước nâng cao năng lực và các điều kiện đảm bảo thực thi kịp thời, xử lý linh hoạt các tình huống thiên tai theo phương châm “bốn tại chỗ” phù hợp từng cấp, từng địa phương.

- Phân công trách nhiệm rõ ràng và xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng chuyên trách Quân đội, Công an, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị xã hội, các tổ chức quần chúng để phối hợp xây dựng các kế hoạch, phương án, kịch bản phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai đảm bảo tính khả thi, sát với tình hình thực tiễn.

- Các sở, ban, ngành và ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm bảo đảm nguồn lực và các điều kiện hoạt động cho cơ quan và lực lượng làm công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai cùng cấp, đặc biệt là lực lượng xung kích ở cơ sở.

3.6. Phát triển khoa học công nghệ về phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai

- Xác định phát triển ứng dụng khoa học công nghệ là nhiệm vụ, giải pháp then chốt và hiệu quả trong phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai. Ưu tiên cho trang bị công nghệ quan trắc, theo dõi, giám sát, chỉ đạo, điều hành ứng phó thiên tai.

- Tập trung ứng dụng công nghệ tin học, tự động hóa, vật liệu mới trong quản lý, khai thác, vận hành cơ sở dữ liệu, công cụ hỗ trợ chỉ đạo, điều hành.

- Tiếp tục khuyến khích doanh nghiệp, cơ quan nghiên cứu đầu tư cho khoa học công nghệ, hợp tác công - tư vào hoạt động phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

3.7. Phát huy mạnh mẽ vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể nhân dân và Nhân dân trong công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai

- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, các đoàn thể nhân dân phát huy vai trò tập hợp lực lượng, đặc biệt là lực lượng xung kích tại cơ sở; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; giáo dục cập nhật kiến thức, kỹ năng, nâng cao nhận thức, năng lực, tính chủ động cho đoàn viên, hội viên và Nhân dân về công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

- Xây dựng kế hoạch, phương án phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai tại cơ quan, đơn vị. Huy động, phân bổ nguồn lực cứu trợ, hỗ trợ; phối hợp với các cơ quan truyền thông giới thiệu, nhân rộng các mô hình tốt, cách làm hay, gương điển hình trong công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các ban cán sự đảng, đảng đoàn; các sở, ban, ngành; Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh; các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy căn cứ chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế tại địa phương, cơ quan, đơn vị để xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Chương trình này, bảo đảm đồng bộ, khả thi, xác định đúng nhiệm vụ trọng tâm. Định kỳ kiểm điểm đánh giá, sơ kết việc triển khai thực hiện, xem đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm của các cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị.

2. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Chương trình này. Qua đó, nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của toàn thể cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp, cộng đồng dân cư, hộ gia đình và mọi cá nhân

đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; kịp thời biểu dương, nhân rộng về những cách làm hay, sáng tạo; đồng thời, phê phán thái độ thờ ơ, thiếu trách nhiệm trong tổ chức thực hiện.

3. Ban cán sự đảng UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình này; trong đó, cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện; đồng thời thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc triển khai Chương trình, định kỳ hàng năm và 5 năm báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy đánh giá kết quả thực hiện, đề ra nhiệm vụ cụ thể cho kỳ sau.

4. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy nghiên cứu đưa nội dung thực hiện Chương trình này vào kế hoạch kiểm tra, giám sát và triển khai thực hiện bảo đảm các quy định, đạt chất lượng.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân tích cực tham gia các hoạt động phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai gắn với thực hiện giám sát việc thực hiện Chương trình này.

6. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện đối với các ban, ngành, lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách.

7. Ban cán sự đảng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của của Tỉnh ủy và các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện Chương trình này, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, chỉ đạo.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Ban Tuyên giáo TW,
- Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh,
- Ban cán sự đảng UBND tỉnh,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy,
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các đoàn thể của tỉnh,
- Các sở, ban, ngành,
- Các huyện, thị, thành ủy và Đảng ủy trực thuộc,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy(hn).

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Bùi Văn Lương